

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2025/HS-PT**
Ngày: 27 - 02 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bằng
Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2025/TLPT-HS ngày 13/01/2025 đối với bị cáo Trần Quốc Sơn và đồng phạm về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Do có kháng cáo của các bị cáo Trần Quốc S, Trần Văn Hiếu H và Huỳnh Hữu P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 376/2024/HS-ST ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Trần Quốc S, sinh ngày 23/02/2001, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn C, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quốc K và con bà Nguyễn Thị Thu V; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 12/10/2018, bị Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, hình thức phạt tiền 750.000 đồng (đã chấp hành xong ngày 24/10/2018).

Bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2024 đến ngày 26/7/2024, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, đến ngày 29/8/2024 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Trần Văn Hiếu H, sinh ngày 01/12/2000, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Số E Hồ T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ và con bà Nguyễn Thị Thúy V1; Có vợ là

chị Lê Thị Phương U (đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố B ngày 26/8/2024) và có 01 con sinh năm 2024; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 02/02/2023, bị Công an thành phố B ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, hình thức phạt tiền 6.500.000 đồng (đã chấp hành xong ngày 18/5/2023).

Bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2024 đến ngày 26/7/2024, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, đến ngày 29/8/2024 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa.*

3. Huỳnh Hữu P, sinh ngày 02/11/2001, tại tỉnh Phú Yên; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố B, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: Số A N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Hữu L và con bà Trần Thị Thanh H1; Chưa có vợ con; Tiền án: Không, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2024 đến ngày 26/7/2024, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, đến ngày 29/8/2024 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt tại phiên tòa.*

* **Bị hại:** Lý Minh T (tên gọi khác: M), sinh năm 1995; Địa chỉ: 1 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Lý Minh T, Đinh Công Nhật M1 nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc S, Trần Văn Hiếu H và Huỳnh Hữu P là bạn bè với nhau, khi ngồi chơi tại quán nước mía trên đường N, đối diện khu vực Quảng trường A – 3, thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vào khoảng 03 giờ 00 phút sáng ngày 16/12/2023, Trần Văn Hiếu H đang điều khiển xe điện đồ chơi đi từ Quảng trường xuống đường N thì Lý Minh T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ trắng, biển số 47C1 – 211.20 chở Đinh Công Nhật M1, đi trên đường N, dừng ngay phía trước và gần tông trúng H, thì T hỏi H “*mày có thấy đám nào ngồi uống nước ở đây không?*”, lúc này H nói lại “*đám nào thì không thấy, nhưng mày xem tông trúng tao*” thì T vặn ga xe mô tô, nẹt bô hù dọa rồi tông vào chiếc xe điện đồ chơi mà H đang điều khiển. Thấy vậy, S chạy ra, thì giữa S và T lời qua tiếng lại, thách thức với bên nhóm T và M1, thì T nói lại “*Tụi mày ở đó đợi bọn tao xối*”, rồi điều khiển xe mô tô chở M1 bỏ đi, chạy xe quanh quảng trường, nẹt bô, nẹt ga, đi kiếm hung khí để đánh dần mặt nhóm của H. Lúc này, nhóm H, S và P nghĩ nhóm T và M1 định đánh nhau với nhóm mình nên bàn với nhau về nhà H lấy hung khí quay lại đánh nhau. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yaz, màu vàng trắng (không rõ biển số) đi về trước, còn S điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ đen (không rõ biển số) chở P đi sau. T và M1

đi đến khu vực đường P, trước hoa viên thành phố B thấy có một số cây gậy tre và 01 con dao cán bằng gỗ, dài khoảng 50cm bên đường thì T và M1 liền lấy dùng làm hung khí rồi đi lên tìm nhóm H để đánh nhau. Khi đi đến khu vực vòng xuyên đường Đ và Nguyễn Tất T1, thì T và M1 thấy S đang điều khiển xe mô tô chở P đi đến khu vực trên thì T điều khiển xe chở M1 ngồi sau, cầm theo hung khí (dao cán gỗ, gậy tre) đuổi theo. Thấy vậy, S điều khiển xe bỏ chạy về hướng đường L, rẽ vào đường H để về nhà H. Cùng lúc này, phía T chở M1 đuổi kịp, rồi T điều khiển xe ép xe của S vào bên phải lề đường Hồ Tùng M2, T la lên và nói với M1 đang ngồi sau “tụi mày chạy nữa đi, mày chém chết mẹ bọn nó đi”, rồi T dùng tay phải đang cầm con dao dài khoảng 50 cm chém trúng cẳng tay trái và vùng phía sau đầu của S gây thương tích, còn M1 cầm cây gậy tre dài khoảng 1,5m đánh hướng từ trên xuống dưới trúng về phía người S. Tiếp đó, T điều khiển xe mô tô chạy vượt qua, dừng xe ở khúc giữa dốc, đối diện số nhà 50 Hồ Tùng M2 (là nhà của H) để chặn đầu thì nhóm của S, P dừng lại trước nhà H, rồi S và P nhặt đá ném về phía T và M1, H từ trong nhà cũng chạy ra ngoài thì T và M1 lên xe bỏ chạy về phía trước; S cùng H vào nhà H lấy hung khí (S cầm 01 con dao rựa, cán tre dài khoảng gần 01 mét, lưỡi dao bằng kim loại rồi kẹp ngang bên hông xe mô tô; còn H cầm 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 70cm) để đuổi theo đánh T và M1. Khi đi đến gần hẻm E Hồ T thì T dừng xe và dùng chiếc xe mô tô quay ngang để trên đường H, thấy S điều khiển xe mô tô chở P cầm theo 01 con dao rựa đuổi đến thì T và M1 nhặt đá ném về phía nhóm S và P. Lúc này, S và P cầm dao lao đến phía T và M1, P dùng cây rựa lấy từ trên xe lao đến đập phá chiếc xe của T thì T và M1 cầm dao và gậy đi đến phía S và P. Cùng lúc này, H cũng vừa chạy xe mô tô đến và cầm theo 01 con dao bằng kim loại, dài khoảng 70cm đi đến, S liền giật lại cây rựa từ tay P rồi cùng H cầm dao rựa lao đến đuổi đánh thì T và M1 bỏ chạy về hướng đường Y, P tiếp tục lấy cây gậy tre đập phá phía phần đầu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter của T, riêng M1 bỏ chạy bộ trước về hướng ra ngã ba đường Y - Hồ T nên thoát được, còn T chạy phía sau thì bị S, H, P đuổi theo kịp, rồi S dùng chân đạp T ngã ra đường và cầm con dao rựa chém trúng vào vai T, làm T ngã ngửa xuống đường, S dùng con dao rựa chém nhiều nhát hướng từ trên xuống dưới về phía T thì T đưa hai tay lên đỡ, ôm mặt lại và bị chém trúng hai tay gây thương tích, khi thấy bàn tay trái gần đứt lìa, chảy nhiều máu thì T nói “Em xin các anh, em bị chém trúng rớt tay rồi”, nghe vậy S dừng lại, không chém nữa, còn P xông vào dùng cây gậy tre đánh 02 cái trúng người T, rồi P vứt gậy lại bên đường và cùng S, H bỏ đi. Sau đó, S điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade chở P, còn H điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha YaZ bỏ đi về hướng đường L, thành phố B. Khi đến khu vực ngã tư đường X và Nguyễn Thị Minh K1 thì P đón xe ô tô taxi đi về, còn S điều khiển xe mô tô đi về hướng vòng xuyên đường A và đường P, trên đường đi S vứt hung khí là con dao rựa qua bên đường rồi đi về nhà, còn H đi về hướng chợ Đ1, xã H, thành phố B để trả chiếc xe Yamha Yaz cho nam thanh niên tên T2, rồi H vứt cây rựa trên đường đi, trả xe mô tô xong thì đón xe khách đi thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Còn T được người nhà đưa đến Bệnh viện Đ2 để điều trị thương tích.

* Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 60/KLTTCT-PY ngày 24/12/2023, của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Đ, kết luận anh Lý Minh T bị: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 28%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y.

Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương hơi chéo vùng vai phải, bờ đều do vật sắc tác động trực tiếp, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

+ Vết thương nằm chéo vùng ô mô cái bàn tay phải và vết thương hơi chéo mặt lòng đốt 1, ngón I bàn tay phải do vật sắc tác động trực tiếp, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

+ Vết thương từ mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái qua mồm trâm trụ tới mặt mu kẽ ngón I, II bàn tay trái, gây mồm trâm trụ trái; đứt nhánh thần kinh trụ trái; đứt động mạch trụ trái, đứt gân gấp, nông sâu ngón 3,4,5; đứt gân gấp cổ tay trụ; đứt gân duỗi cổ tay quay trụ; đứt gân duỗi các ngón 1,2,3,4,5; rách bao khớp cổ tay do vật sắc tác động trực tiếp có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

- Thương tích: Đứt gân gấp nông, sâu ngón 3,4,5; đứt gân gấp cổ tay trụ; đứt gân duỗi cổ tay quay trụ; đứt gân duỗi các ngón 1,2,3,4,5; rách bao khớp cổ tay đã khâu nối hiện tại chưa khám được mức độ hạn chế vận động cổ tay, bàn tay và các ngón tay nên chưa thể đánh giá được tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Đề nghị giám định bổ sung khi bệnh nhân đã điều trị ổn định hay khi có phát sinh tình tiết mới.

* Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 71/KLTTCT-PY, ngày 12/01/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Quốc S do thương tích gây nên hiện tại là: 02%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y. Vật tác động: Vật sắc.

Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương chằm trái do vật sắc tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, từ trái qua phải.

+ Vết thương mặt ngoài 1/3 giữa cẳng tay trái do vật sắc tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐ ĐGTS ngày 17/3/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận: Trị giá thiệt hại của chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 47C1 – 211.20, bị hư hỏng một số bộ phận phần đầu của chiếc xe trên là 866.000 đồng.

* Ngày 14/5/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Đ có Công văn số 163/CV-TTPY trả lời về việc từ chối Giám định pháp y với lý do các thương tích của anh Lý Minh T hiện tại chưa đủ cơ sở để có thể tiến hành giám định bổ sung. Vết thương cổ tay phải đứt gân lìa cổ tay, đứt bó mạch thần kinh trụ, đứt gân gấp nông sâu ngón 3,4,5, đứt gân gấp cổ tay trụ, gãy xương trụ, đứt ngang hành xương cổ tay

thứ nhất, đứt toàn bộ hệ thống gân duỗi...còn đang có dính Kết hợp xương, chưa thể kết luận về mức độ di chứng của khớp cổ tay do chấn thương.

* Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 778/KLTTCT-PY ngày 14/10/2024 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Đ, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lý Minh T do thương tích gây nên hiện tại là 35%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y. Vật tác động: Vật sắc.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương hơi chéo vùng vai phải, bờ đều do vật sắc tác động trực tiếp, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

+ Vết thương nằm chéo vùng ô mô cái bàn tay phải và vết thương hơi chéo mặt lòng đốt 1, ngón I bàn tay phải do vật sắc tác động trực tiếp, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

+ Vết thương từ mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái qua móm trâm trụ tới mặt mu kẽ ngón I,II bàn tay trái, gây móm trâm trụ trái; đứt nhánh thần kinh trụ trái; đứt động mạch trụ trái; đứt gân gấp, nông sâu ngón 3,4,5; đứt gân gấp cổ tay trụ; đứt gân duỗi cổ tay quay trụ; đứt gân duỗi các ngón 1,2,3,4,5; rách bao khớp cổ tay do vật sắc tác động trực tiếp có chiều hướng, từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 376/2024/HS-ST ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quốc S, Trần Văn Hiếu H và Huỳnh Hữu P phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc S 05 (năm) năm tù.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H2 H 05 (năm) năm tù.

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu P 04 (bốn) năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo Lý Minh T và Đinh Công Nhật M1, giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/12/2024 bị cáo Trần Quốc S, Trần Văn Hiếu H và Huỳnh Hữu P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Quốc S, Trần Văn Hiếu H và Huỳnh Hữu P về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt của bị cáo Trần Quốc S 05 năm tù, bị cáo Trần Văn Hiếu H 05 năm tù và Huỳnh Hữu P 04 năm tù là thỏa đáng và phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, do bị cáo H có tình tiết giảm nhẹ mới nên có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo S và P, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt và chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, sửa Bản án sơ thẩm đề nghị xử phạt bị cáo H 04 năm 09 tháng tù.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Trần Quốc S, Trần Văn Hiếu H và Huỳnh Hữu P tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ 00 ngày 16/12/2023 tại khu vực Quảng trường 10 – 3, thuộc phường T, thành phố B, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nên giữa nhóm gồm các bị cáo Trần Quốc S, Huỳnh Hữu P, Trần Văn Hiếu H và nhóm gồm các bị cáo Lý Minh T, Đinh Công Nhật M1 đã dùng xe mô tô đuổi đánh, xô xát với nhau trên đường phố. Khi đuổi kịp nhau tại khu vực trước số nhà E Hồ T thì nhóm các bị cáo Lý Minh T và Đinh Công Nhật M1 đã dùng dao rựa, gây tre là hung khí nguy hiểm đánh, chém gây thương tích cho Trần Quốc S với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% và nhóm các bị cáo Trần Quốc S, Huỳnh Hữu P, Trần Văn Hiếu H cũng có hành vi đánh trả và dùng dao, gây tre đánh, chém gây thương tích cho Lý Minh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 35%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị Trần Quốc S, Trần Văn Hiếu H và Huỳnh Hữu P về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trần Quốc S, Trần Văn Hiếu H và Huỳnh Hữu P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo Trần Quốc S 05 năm tù, bị cáo Trần Văn Hiếu H 05 năm tù và Huỳnh Hữu P 04 năm tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo Trần Quốc S và Trần Văn Hiếu H là mức thấp nhất của khung hình phạt, còn bị cáo Huỳnh Hữu P đã được áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để xử dưới khung hình phạt. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo S, P cũng không cung cấp

được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo S và P, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Văn Hiếu H, tại cấp phúc thẩm bị cáo có nộp số tiền 10.000.000 đồng còn lại tại Cơ quan thi hành án dân sự thành phố B theo Biên lai thu số 0003471 ngày 24/02/2025 để bồi thường cho bị hại theo Bản án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời bà ngoại của bị cáo là bà Trần Thị S1 được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên cần xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo H.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo S1, P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, riêng bị cáo H được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Quốc S và Huỳnh Hữu P, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 376/2024/HS-ST ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về mức hình phạt.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Hiếu H, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 376/2024/HS-ST ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về mức hình phạt của bị cáo Trần Văn Hiếu H.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

[2.1] Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc S 05 (năm) năm tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu thời hạn tạm giam từ ngày 01/3/2024 đến ngày 26/7/2024.

[2.2] Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Hiếu H 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu thời hạn tạm giam từ ngày 01/3/2024 đến ngày 26/7/2024.

[2.3] Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu P 04 (bốn) năm tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu thời hạn tạm giam từ ngày 01/3/2024 đến ngày 26/7/2024.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Các bị cáo Trần Quốc S, Huỳnh Hữu P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm;

Bị cáo Trần Văn Hiếu H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP);
- TAND TP Buôn Ma Thuột;
- VKSND TP Buôn Ma Thuột;
- Công an TP Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP B;
- Các bị cáo;
-
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(*đã ký*)

Y Phi Kbuôr